TẮC RUỘT

1. Hình ảnh X quang của tắc ruột Sigma? HÌNH MỎ CHIM
2. Xác định tắc ruột cao hay thấp trong mổ đầu tiên nhìn vào:
3. Đại tràng
4. Manh tràng
5. **Đoạn cuối hồi tràng**
6. Nguyên nhân tắc ruột nhiều nhất là:
7. Lồng ruột cấp tính
8. Bã thức ăn ở người già
9. **Tắc ruột sau mổ**
10. U đại tràng
11. Nguyên nhân nào sau đây KHÔNG phải trong lòng ruột: ???
12. Bã thức ăn
13. Sỏi mật gây viêm
14. **Tắc ruột sau mổ**
15. Do búi giun
16. Rối loạn nào sau đây không gây tắc ruột cơ năng:
17. Hạ K máu
18. **Tăng Ca máu**
19. Toan chuyển hóa
20. Hạ Na máu
21. Trong tắc đại tràng, vị trí hay vỡ nhất là:
22. Đại tràng Sigma
23. Đại tràng lên
24. **Manh tràng**
25. Đại tràng ngang
26. Tính chất đau bụng trong tắc ruột do xoắn là:
27. Đau bụng cơn, dữ dội
28. **Đau bụng liên tục, dữ dội**
29. Đau lan lên ngực và cánh tay
30. Cẩ 3 đều sai
31. Hình ảnh X quang trong chụp bụng không chuẩn bị là: Đ/S
32. Mức nước hơi trên phim nằm nghiêng Đ
33. Dấu hiệu tắc ruột non là nhiều mức nước hơi tập trung giữa ổ bụng, chân rộng, vòm thấp Đ
34. Dấu hiệu tắc ruột già là ít mức nước hơi, tập trung ở rìa ổ bụng, chân hẹp vòm cao. Đ
35. Dấu hiệu âm tính quan trọng là không có hơi tự do trong ổ bụng Đ
36. Chụp cản quang đại tràng Đ/S:
37. Thường được chỉ định khi tắc đại tràng có sốt Đ
38. Thuốc cản quang là thuốc tan trong dầu S NƯỚC
39. Hình ảnh thường gặp là: mỏ chim trong tắc ruột do u S CHIM : XOẮN MANH, U : NHAM NHỞ
40. Lồng ruột có hình càng cua, đáy chén. Đ
41. Về chụp lưa thông ruột non: chọn sai
42. Chỉ định cho tắc ruột cấp S
43. Chỉ định cho tắc ruột nhiều lần Đ
44. Chỉ định sau khi loại trừ tắc ruột ở đạit tràng Đ
45. Thuốc cản quang là thuốc tan trong nước Đ
46. Xét nghiệm sinh hóa trong tắc ruột: Đ/S
47. Na giảm trong giai đoạn muộn S GIẢM NHIỀU TR GD MUỘN
48. K giảm trong giai đoạn muộn S TĂNG TR GD MUỘN
49. Cl tăng S AUTO GIẢM
50. HCO3 giảm trong giai đoạn sớm S
51. Ure và Cre tăng nhẹ trong giai đoạn muộn S TĂNG NHIỀU TR GD MUỘN
52. Tắc ruột sớm sau mổ là tắc ruột sau mổ khoảng:
53. 1 tuần
54. 2-3 tuần
55. **4-6 tuần**
56. 6-8 tuần
57. Trong mổ, nếu khó khắn trong việc tìm góc Trezt, xử trí:
58. Đưa ruột ra ngoài
59. **Đẩy dịch và hơi dần lên dạ dày**
60. Chọc thủng cho khí và hơi đi ra
61. Không cần tìm goc Trezt
62. Trong xoắn ruột, nghi ngờ ruột đã hoại tử, xử trí:
63. Cắt đoạn xoắn, nối ruột
64. **Phong bế Novocain vào gốc mạc treo, đánh giá lại sau 20 min**
65. Đóng bụng vì ruột chưa có mnagr tím hoại tử
66. Kháng sinh, chống đông
67. Điều trị của tắc ruột sớm sau mổ:
68. Mổ lại ngay
69. Hồi sức tốt rồi mổ
70. **Điều trị nội**
71. Cả 3 đều sai
72. Thái độ xử trí khi tắc đại tràng do ung thư tốt nhất là: MỔ 2 THÌ, LÀM HMNT PHÍA TRÊN, CẮT SAU 10-15D
73. Mổ 1 thì làm hậu môn nhân tạo, cắt u vét hạch
74. Mổ 2 thì làm hậu môn nhân tạo, sau 2 tuần cắt u
75. Phẫu thuật Hartman, mổ nối lại sau 3-4 tháng ÍT ÁP DỤNG
76. **Cả 3 đều sai**
77. Trường hợp tắc ruột do dính, xử trí phù hợp là:
78. **Dính nhiều nên gỡ dính, khâu các quai ruột với nhau PT NOBLE**
79. Cắt các đoạn ruột dính
80. Dính ít nên gỡ dính, khâu cố định mạc treo DÍNH NHIỀU NÊN GỠ DÍNH, KHÂU CỐ ĐỊNH MẠC TREO: PT CHILDS-PHILLIPS
81. Dính ít nên mở thông trên chỗ tắc DÍNH NHIỀU, GỠ NGUY CƠ THỦNG CAO THÌ MỞ THÔNG TRÊN CHỖ TẮC
82. Tắc ruột xa sau mổ, nếu không có biểu hiện xoắn ruột xử trí đúng là:
83. Mổ cấp cứu mọi trường hợp
84. **Có thể điều trị nội, theo dõi**
85. Hồi sức tốt rồi mổ
86. Vừa hồi sức vừa mổ
87. Xoắn ruột non và xoán đại tràng phải, tổn thương không hồi phục sau bao lâu:
88. **6-12h BH1 78**
89. 12-24h
90. 24-48h
91. 4-6h
92. Dấu hiệu thực thể đặc trưng của tắc ruột do thắt nghẹt là, chọn SAI:
93. Dấu hiệu rắn bò Đ BH 74
94. Dấu hiệu Von Wahl
95. Phân li mạch nhiệt
96. Có máu trong phúc mạc